TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 325/2018/HS-PT
Ngày 20 – 6 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thanh

Các thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Ức Minh Thanh Thúy – Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Vũ Hồng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2018/TLPT-HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Võ Hoàng A T do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2017/HSST ngày 06/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị cáo bị kháng cáo:* **Võ Hoàng A T,** sinh năm 1973 tại tỉnh Ninh Thuận; nơi cư trú: Khu phố 2, phường ĐV, thành phố PR-TC, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Võ Hoàng A và bà Cao Thị Mỹ H; có vợ Nguyễn Thị H (chết); có 02 con: NLQ1, sinh ngày 30/7/2011 và NLQ2, sinh ngày 06/7/2011; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/7/2017, hiện đang bị tạm gian tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận; *(có mặt)*.

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo*: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1969 (là chị gái của người bị hại Nguyễn Thị H và là dì ruột-

người giám hộ của các cháu NLQ1, NLQ2); cư trú tại: Khu phố 4, phường Đô ĐV, thành phố PR-TC, tỉnh Ninh Thuận; *(có mặt)*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. NLQ1, sinh ngày 30/7/2011, *(có mặt)*.

2, NLQ2, sinh ngày 06/7/2011, *(có mặt)*.

Cùng cư trú tại: Khu phố 2, phường ĐV, thành phố PR-TC, tỉnh Ninh Thuận; chỗ ở: Khu phố 4, phường ĐV, thành phố PR-TC, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Hoàng A T và chị Nguyễn Thị H có quan hệ vợ chồng, đăng ký kết hôn năm 1999. T làm bảo vệ tại Công ty may TH, chị H làm nghề sơn móng tay, móng chân và thường xuyên tụ tập bạn bè đi chơi, không quan tâm chăm sóc gia đình. Do lương và thu nhập của T thấp nên chị H có thái độ xem thường, vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn, nhiều lần cãi vã, đánh nhau. Đầu năm 2017, T và chị H sống ly thân.

Khoảng 07 giờ ngày 17/7/2017, sau khi chở hai con là NLQ1, NLQ2 đi học, chị H đến nhà chị Mai Thị Thùy L ở khu phố 1, phường BA, thành phố PR-TC chơi. Đến 10 giờ thì chị H về. Về đến nhà, chị H gặp T cũng vừa đi làm về, ngay sau đó T và chị H xảy ra cãi nhau về chuyện tiền lương của T do Công ty trả qua thẻ ATM bị H rút hết không để lại hay đưa cho T đồng nào để tiêu xài. Quá trình cãi nhau H có lời lẽ thô tục chửi và xúc phạm T. Bực mình trước thái độ của H, T liền nhào tới dùng tay phải kẹp cổ chị H kéo vào trong phòng ngủ. Tại đây H tiếp tục chửi T, sau đó H và T xảy ra xô xát nhau. Lúc này, T đẩy chị H ngã xuống nệm dưới nền phòng ngủ, T vật chị H nằm ngửa ra nệm rồi dùng hai tay bóp cổ chị H ấn mạnh xuống nệm, chị H giãy dụa khoảng 02 phút thì nằm im. Thấy chị H không cử động, máu từ miệng chảy ra. T buông tay ra rồi để chị H nằm đó và đi ra sân khép cửa nhà lại, sau đó đi xe máy xuống nhà chị Nguyễn Thị T1 là ruột chị H ở Khu phố 4, phường ĐV, thành phố PR-TC. T ở lại ăn cơm cùng gia đình chị T1 và không nói về việc mình vừa đánh vợ cho chị T1 nghe. Sau khi ăn cơm, T nằm nghỉ đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì về nhà. Khi mở cửa vào phòng ngủ T thấy chị H nằm im không cử động. T sờ vào người chị H thấy lạnh và cứng, biết vợ đã chết, T đi xe máy xuống nhà chị T1 nói chị T1 là mẹ thằng T2 (T2 là con đầu của T) không đi làm mà thấy mặt máu không", rồi cùng chị T1 đến nhà T. Sau đó, T đến Công an phường ĐV trình diện và khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 96/TT ngày 20/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị H: Do chết ngạt cơ học (bóp cổ).

- Khám ngoài:

+ Vùng mặt: Hai mắt nhắm, bầm tím mí trên bên phải kích thước (2 x 0,8) cm, niêm mạc hai mắt xuất huyết toàn bộ, đồng tử hai mắt giãn đều 04mm; Hai lỗ mũi dính máu khô; tai phải khô, tại trái dính máu khô; miệng mở, lưỡi kẹp giữa hai hàm răng, độ dài lưỡi thè 1,3cm, bầm tím đầu lưỡi kích thước (1,5 x 2) cm, khoang miệng có dịch màu đỏ.

+ Vùng cổ: Dưới rái tai trái gần góc hàm trái có vết bầm tụ máu kích thước (1,5 x 1) cm. Vùng cổ bên trái có vết bầm không liên tục kích thước (3,5 x 1) cm. Vùng cổ bên phải ra sau chẩm có một vết bầm tụ máu không liên tục kích thước (10,5 x 1,4) cm.

+ Chân phải: Bờ trên và bờ dưới khớp gối có vết bầm tím không liên tục kích thước (8 x 1,2) cm. Mặt trước 1/3 giữa căng chân có vết bầm tím kích thước (1,5 x 0,1)cm.

+ Chân trái: Mặt trước 1/3 dưới cẳng chân có vết bầm tím kích thước (1,5 x 0,2) cm.

- Khám trong:

+ Vùng cổ: Tụ máu dưới da góc hàm bên phải tương ứng với vết bầm phía bên ngoài kích thước (1,5 x 0,6)cm. Động mạch cảnh ngoài bên phải xẹp, lòng động mạch có nhiều chấm xuất huyết và rạn nứt. Gãy dọc sụn giáp móng kích thước (1,2 x 0,3) cm. Lồng khí quản xuất huyết toàn bộ có ít dịch màu hồng và bọt khí.

+ Vùng bụng: Gan mềm mặt nhẵn, diện cắt gan nhiều máu. Dạ dày căng có nhiều thức ăn đang nhuyễn, lòng dạ dày có nhiều chấm xuất huyết. Ổ bụng khô, các quai ruột căng hơi.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 20 giờ 00 phút ngày 17/7/2017 tại căn nhà số 43/1/28B đường BA, Khu phố 2, phường ĐV, thành phố PR-TC, tỉnh Ninh Thuận thể hiện: Nhà số 43/1/28B là nhà cấp 4 được xây dựng trên diện tích 24m^2, cao 3,5m gồm 3 phòng theo hướng từ Nam đến Bắc như sau: Phòng khách, phòng ngủ, nhà bếp và nhà vệ sinh, cửa chính căn nhà hướng về phía Nam. Phòng ngủ kích thước (2,4 x 2,5) m, nằm sát về tường hướng Tây, cách cửa chính 3m. Tại góc tường hướng Tây Bắc có đặt một nệm trên nền nhà, kích thước (2 x 1,5) m, phía trên trải ga màu xanh. Tử thi Nguyễn Thị H trong tư thế nằm ngửa trên nệm, đầu hướng về phía Tây Nam, chân hướng về phía Đông Bắc, được đắp chăn phủ toàn thân màu lục thẫm và trắng.

Tử thi mặc áo khoác màu vàng dài tay, quần thun dài màu đen, chân mang tất màu da. Tay phải duỗi thẳng hướng về phía Đông Nam, bàn tay cách tường hướng Nam 1m và cách hướng Tây 0,9m. Tay trái có hình thước thợ hướng lên trên đầu. Đầu nạn nhân cách tường hướng Tây 0,25m, cách tường hướng Bắc 0,9m. Chân phải có hình thước thợ chạm vào mặt tủ bàn (bàn chân). Chân trái duỗi thẳng, bàn chân chạm vào tường hướng Bắc.

Quá trình điều tra đại diện gia đình và các con của chị Nguyễn Thị H không yêu cầu gì về phần dân sự cũng như yêu cầu cấp dưỡng và đề nghị xin giam nhẹ hình phạt cho Võ Hoàng A T.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2017/HSST ngày 06/12/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Hoàng A T phạm tội "Giết người".

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng A T 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2017.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 593 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Võ Hoàng A T có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu NLQ1, sinh ngày 30/7/2000 và cháu NLQ2, sinh ngày 06/11/2014 mỗi tháng cho mỗi cháu là 1.000 000 đồng/tháng/người. Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 17/7/2017 cho đến khi cháu NLQ1 và NLQ2 đủ 18 tuổi. Số tiền này giao cho bà Nguyễn Thị T1 là người giám hộ của các cháu NLQ1 và NLQ2 nhận và quản lý.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ của người phải thi hành án, quyền của người được thi hành án, tuyên về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 18/12/2018, bà Nguyễn Thị T1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại và là người giám hộ cho cháu NLQ1 và cháu NLQ2 có đơn kháng cáo một phần bản án hình sự sơ thẩm với lý do: Mức án mà cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Võ Hoàng A T là quá nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa sơ thẩm, do không am hiểu pháp luật và thiếu bình tĩnh nên bà T1 đã yêu cầu cấp dưỡng nuôi hai cháu NLQ1 và NLQ2, mỗi cháu tháng 1.000.000 đồng/tháng là không phù hợp thực tế, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi hợp pháp của hai cháu cũng như quyền lợi của người có trách nhiệm nuôi hai cháu. Vì vậy, bà T1 yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, tuyên xử bị cáo T mức án nặng hơn 08 năm tù; đồng

thời, buộc bị cáo phải cấp dưỡng nuôi hai cháu NLQ1 và NLQ2 mỗi tháng 4.000.000 đồng (2.000.000 đồng/cháu/tháng), kể từ ngày 17/7/2017 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và đề nghị Tòa án buộc bị cáo T thực hiện một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật với tổng số tiền là 312.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Thị T1 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm, sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Võ Hoàng A T phạm tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và xử phạt bị cáo T 08 (tám) năm tù, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo Võ Hoàng A T có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu NLQ1, sinh ngày 30/7/2000 và cháu NLQ2, sinh ngày 06/7/2011 mỗi tháng cho mỗi cháu là 1.000 000 đồng/tháng/người; thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 17/7/2017 cho đến khi cháu NLQ1 và cháu NLQ2 đủ 18 tuổi, là phù hợp, có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị T1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị T1 gửi trong thời hạn quy định của pháp luật nên hợp lệ và được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Hoàng A T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để xác định như sau: Khoảng hơn 10 giờ ngày 17/07/2017, tại nhà của bị cáo Võ Hoàng A T ở Khu phố 2, phường ĐV, thành phố PR-TC, đã xảy ra cãi nhau giữa bị cáo T và vợ là Nguyễn Thị H, chị H đã có lời lẽ thô tục và xúc phạm T. Do bực tức trước thái độ của chị H nên bị cáo T đã có hành vi dùng hai tay bóp cổ chị H ấn mạnh xuống nệm, hậu quả làm chị H chết. Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi Số 96/TT ngày 20/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị H là do chết ngạt cơ học (bóp cổ). Từ hành vi phạm tội nêu trên, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo T về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2

Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội theo quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo yêu cầu tăng mức hình phạt đối với bị cáo Võ Hoàng A T của bà Nguyễn Thị T1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Hành vi của bị cáo Võ Hoàng A T là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, gây hoang mang cho dư luận và mất trật tự trị an tại địa phương. Tuy nhiên, do bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo T đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và trong vụ án này thì người bị hại cũng có một phần lỗi, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự và tuyên phạt bị cáo T 08 (tám) năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đủ đảm bảo cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung. Do đó xét thấy, kháng cáo của bà Nguyễn Thị T1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu tăng mức hình phạt đối với bị cáo Võ Hoàng A T là không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo yêu cầu tăng mức cấp dưỡng cho hai cháu NLQ1 và NLQ2 và buộc bị cáo Võ Hoàng A T thực hiện một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật với tổng số tiền là 312.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị T1:

Xét việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo Võ Hoàng A T có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu NLQ1, sinh ngày 30/7/2000 và cháu NLQ2, sinh ngày 06/11/2014 mỗi tháng cho mỗi cháu là 1.000 000 đồng/tháng/người; thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 17/7/2017 cho đến khi cháu NLQ1 và NLQ2 đủ 18 tuổi, là phù hợp, có căn cứ theo quy định pháp luật. Kháng cáo yêu cầu tăng mức cấp dưỡng cho hai cháu NLQ1 và NLQ2 và buộc bị cáo T thực hiện một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật với tổng số tiền là 312.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị T1 là không có cơ sở để chấp nhận.

[5] Tuy nhiên xét việc Tòa án cấp sơ thẩm quyết định giao số tiền bị cáo Võ Hoàng A T có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu NLQ1, sinh ngày 30/7/2000 và cháu NLQ2 cho bà Nguyễn Thị T1 nhận và quản lý là không đầy đủ, không rõ ràng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của hai cháu. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần phải tuyên án rõ ràng về khoản tiền này để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hai cháu là: Số tiền này giao cho bà Nguyễn Thị T1 là người giám hộ của các cháu NLQ1 và NLQ2 nhận và sử dụng vào việc nuôi dưỡng cháu NLQ1 và cháu NLQ2.

[6] Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, không

chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị T1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại và là người giám hộ cho cháu NLQ1 và cháu NLQ2, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Bà Nguyễn Thị T1, theo quy định pháp luật, không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị T1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại và là người giám hộ cho cháu NLQ1 và cháu NLQ2, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 15/2017/HSST ngày 06/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Hoàng A T phạm tội "Giết người".

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng A T 08 (tám) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 593 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Võ Hoàng A T có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu NLQ1, sinh ngày 30/7/2000 và cháu NLQ2, sinh ngày 06/7/2011 mỗi tháng cho mỗi cháu là 1.000 000 đồng/tháng/người. Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 17/7/2017 cho đến khi cháu NLQ1 và NLQ2 đủ 18 tuổi. Số tiền này giao cho bà Nguyễn Thị T1, là người giám hộ của các cháu NLQ1, NLQ2, nhận và sử dụng vào việc nuôi dưỡng cháu NLQ1 và cháu NLQ2.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đèn khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án cũng phải chịu khoản tiền lại của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điệu 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số: 15/2017/HSST ngày 06/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án là ngày 20 tháng 6 năm 2018.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận;
(để tống đạt cho bị cáo);
- ĐDHPBH (1);
- Lưu: VP, HS, 14b (AN08).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Đình Thanh